

*Thủy Nguyên, ngày 28 tháng 7 năm 2022*

Số: 96/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện T2, thành phố Hải Phòng và anh Đào Xuân T1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện T2, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Đào Xuân T1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Đào Xuân T1.

- *Về con chung:* Chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng các con chung Đào Thanh M1, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2011 và Đào Diệu L, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2019; Anh Đào Xuân T1 nuôi dưỡng con chung Đào Trí N, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2014 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con:* Chị Hoàng Thị T và anh Đào Xuân T1 tạm thời không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Hoàng Thị T và anh Đào Xuân T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị T chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 8017 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, nên trả lại chị T 150.000 đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã M (ĐKKH ngày 11 tháng 5 năm 2010);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Minh Huế**

